

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2021/HS-ST  
Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc A.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt

Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Minh Thị Thu Hòa - Cán bộ Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 09 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 18/8/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Mỹ P** (Tên gọi khác: Như); Sinh ngày: 20/11/1998.

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Thợ uốn tóc; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962.

Chồng: Không

Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Đều trú tại: Thôn Th, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân của bị cáo: Ngày 03/6/2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Thị Mỹ P 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) theo bản án số 44/2021/HS-ST.

Tạm giữ: Ngày 07/4/2021

Tạm giam: Ngày 16/4/2021

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Hoàng Anh M, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thái Thành, xã Hồng Thái, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Anh Cao Văn T, sinh 1998 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Xuân Hội, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

3. Anh Nguyễn Thanh A, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Phước Thiện, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 06/4/2021, Công an huyện B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại tiệm làm tóc của Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1998 thuộc thôn Th, thị trấn C có một nhóm thanh niên đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện B đã phối hợp cùng Công an thị trấn C đến kiểm tra, phát hiện tại tiệm làm tóc của P có Nguyễn Thanh A (sinh năm 1993, thường trú: thôn Phước Thiện, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận), Lê Hoàng Anh M (sinh năm 1992, thường trú: thôn Thái Thành, xã Hồng Thái, huyện B, tỉnh Bình Thuận) và Cao Văn T (sinh năm 1998, thường trú: khu phố Xuân Hội, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đang sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thấy Công an đến kiểm tra thì P lấy bịch nhựa màu trắng có chứa ma túy bỏ vào sọt rác để tránh sự phát hiện của lực lượng Công an nhưng bị Công an phát hiện kiểm tra thu giữ trong sọt rác một bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước 2,5cm x 1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn. P khai nhận đây là bịch ma túy đá của P vừa mua về để sử dụng. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Mỹ P và đưa bịch nhựa màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn đi giám định chất ma túy. Ngoài ra, Công an còn thu giữ:

Của Nguyễn Thị Mỹ P: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có gắn ống ruột gà màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imel 356447/08/220383/0 có gắn sim số 0326591201

Của Cao Văn T: 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, có gắn sim số 0395515935; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, màu đỏ, biển số 86B2-600.96

Của Lê Hoàng Anh M: 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh, có gắn sim số 0917432159; 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá.

Của Nguyễn Thanh A: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, model A1687 FCC ID: BCG-E2944A, có gắn sim số 0868501705. (Bút lục số 01-03)

Tại Kết quả giám định số 427/KLGD-PC09 ngày 13/4/2021 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có các chữ ký ghi tên của Đặng Hải, Nguyễn Thế Vinh, Nguyễn Thị Mỹ P. Trong phong bì có 01 bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, bên trong bịch nhựa có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M)

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2504 gam; là Methamphetamine.

Sau giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã hoàn lại: Bịch nhựa trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,1912 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 427, có chữ ký của giám

định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. (Bút lục số 16)

Qua điều tra, Nguyễn Thị Mỹ P, Lê Hoàng Anh M, Cao Văn T khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/4/2021, Cao Văn T, Lê Hoàng Anh M, Nguyễn Thanh A và Nguyễn Thị Mỹ P tập trung tại tiệm làm tóc của P để nhậu. P hỏi M còn ma túy đá không đem ra sử dụng thì M điều khiển xe mô tô của M chạy về nhà của M và T điều khiển xe mô tô biển số 86B2-600.96 chạy theo M. M đi ra góc thanh long để lấy ma túy đá và nổ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 86B2-600.96 chờ M quay lại tiệm làm tóc của P để sử dụng ma túy đá. Do P sử dụng ma túy đá cảm thấy đau đầu nên không sử dụng nữa. P sử dụng điện thoại của mình nhắn tin cho Trần Thanh Kiệt, sinh ngày 23/8/2000 ở thôn Bình Liêm, xã Phan Rí Thành, huyện B, tỉnh Bình Thuận để xin số điện thoại của người tên Nhí (không rõ nhân thân lại lịch) ở khu vực Đo Đặc thuộc thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện B để mua ma túy đá. Do điện thoại của P hết tiền nên P tự ý sử dụng điện thoại của M (M không biết việc P sử dụng điện thoại của M) đang để ở nền nhà gọi điện thoại cho Nhí (không còn nhớ số điện thoại) để mua 300.000 đồng ma túy đá và nói ngày mai trả tiền thì Nhí đồng ý bán. Nhí hỏi P có xe không xuống lấy ma túy. P trả lời không có xe nên Nhí nhờ Kiệt đem ma túy lên cho P. Kiệt điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến tiệm làm tóc của P đưa cho P 01 bịch nhựa có chứa ma túy đá. P lấy bịch nhựa có chứa ma túy đá bỏ vào túi quần. Kiệt ngồi sử dụng ma túy đá một lúc thì đi về. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày 06/4/2021, khi thấy lực lượng Công an đến kiểm tra thì P lấy bịch nhựa chứa ma túy đá bỏ vào sọt rác. Công an đã tiến hành kiểm tra phát hiện bịch nhựa chứa ma túy đá nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và thu giữ tang vật. (Bút lục số 45-50, 60-65)

Đối với Trần Thanh Kiệt, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng hiện nay Kiệt đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Kiệt. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm việc với Kiệt nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên Nhí đã bán ma túy cho P, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được. Cơ quan điều tra sẽ xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh A, Lê Hoàng Anh M, Cao Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an thị trấn C, huyện B xử lý hành chính là đúng quy định.

#### **Về tang, vật chứng của vụ án:**

Đối với bịch nhựa trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,1912 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 427, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có gắn ống ruột gà màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imel 356447/08/220383/0 có gắn sim số 0326591201 sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xử lý theo quy định pháp luật.

Đôi với 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, có gắn sim số 0395515935; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, màu đỏ, biển số 86B2-600.96; 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh, có gắn sim số 0917432159; 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, model A1687 FCC ID: BCG-E2944A, có gắn sim số 0868501705. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an thị trấn C để xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS.HBB ngày 07/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Bản cáo trạng nêu trên. Sau khi luận tội, Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, b, c khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bịch nhựa trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,1912 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 427, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có gắn ống ruột gà màu đỏ của Nguyễn Thị Mỹ P.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imel 356447/08/220383/0 có gắn sim số 0326591201 của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 06/4/2021, tại thôn Th, thị trấn C, huyện B. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P mua 0,2504gam methamphetamine về với mục đích tàng trữ để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong vụ án này, Nguyễn Thị Mỹ P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Thế nhưng, bị cáo không những không chấp hành mà còn tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

**[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[4] *Về vật chứng vụ án:***

Xét 01 bịch nhựa trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,1912 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 427, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có gắn ống ruột gà màu đỏ của Nguyễn Thị Mỹ P 01; nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá của Lê Hoàng Anh M; Đây là vật chứng của vụ án cần lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Xét 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imel 356447/08/220383/0 có gắn sim số 0326591201 của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P là vật chứng của vụ án nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

**[5] *Về hình phạt bổ sung:***

Bị cáo không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] *Về án phí:*** Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

**[7] *Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**Áp dụng:** Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021

**Áp dụng:** Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bình nhựa trắng, được hàn kín, kích thước (2,5 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,1912 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 427, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có gắn ống ruột gà màu đỏ của Nguyễn Thị Mỹ P

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số imel 356447/08/220383/0 có gắn sim số 0326591201 của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/8/2021

**Áp dụng:** Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện B;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo
- Lưu HS+VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM QUỐC TUẤN**



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện B;*
- Công an huyện Bắc Bình;*
- Chi cục THADS huyện B;*
- Bị cáo*
- Lưu HS+VP*

**LÂM QUỐC TUẤN**











